TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 230/2017/HNGĐ-ST
Ngày 15/9/2017.
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Năm
Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa: Ông Lê Công Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 138/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị M Tr, sinh năm 1993
Địa chỉ: thôn 5, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. *Bị đơn*: Anh Lê Đình H, sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: thôn 5, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.
Nơi tạm trú: Số nhà 163, tổ 1, thôn 5, xã L, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa có mặt chị Tr, vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 23/5/2017, Bản tự khai, Lời khai tại Tòa án của chị Nguyễn Thị M Tr thể hiện:

Về hôn nhân: Tôi (Trang)kết hôn với anh Lê Đình H năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức theo phong tục tập quán ở địa phương và được UBND xã Th cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng không có

hạnh phúc, giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm. Từ tháng 02/2017 đến nay vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay tôi xét thấy tình cảm vợ chồng giữa tôi và anh Hòa không còn nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh H.

Về con: Vợ chồng tôi có 01 con chung là cháu Lê Hồng Á, sinh ngày 15/01/2015, hiện nay cháu ở với tôi nên nguyện vọng của tôi là muốn được nuôi cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã triệu tập anh H nhiều lần nhưng anh H không đến Tòa án làm việc, mẹ đẻ của anh Hòa là bà Lương Thị Ng báo cáo anh H đã đi vào Nam làm ăn và hiện đang tạm trú tại nhà chú ruột của H là ông Lê Đình T ở số nhà 163, tổ 1, thôn 5, xã L, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Theo ông Lê Đình T thì anh H vào ở nhà ông để đi làm ăn, không đăng ký tạm trú.

Theo trình bầy của bà Lương Thị Ng thì năm 2014 gia đình bà tổ chức đám cưới cho anh H và chị Tr, sau khi cưới vợ chồng chung sống với bà bình thường, giữa hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì cho đến đầu năm 2017 (tức là vào dịp tết) thì giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị Tr tự bỏ về bên ngoại ở còn anh H phải đi làm ăn trong Nam. Tòa án có báo cháu H đến làm việc, gia đình nhận được giấy đã gọi điện thông báo cho cháu nhưng cháu bận công việc không về được, bà sẽ thay anh H nhận các văn bản của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho cháu về ngày giờ đến Tòa án làm việc. Vợ chông anh H chị Tr có 01 con chung là cháu Lê Hồng Á, sinh ngày 15/01/2015, hiện nay cháu ở với chị Tr, nếu chị Tr và anh H phải ly hôn thì gia đình tôi có nguyện vọng được nuôi cháu; Do vợ chồng mới cưới nên chị Tr và anh H không có tài sản chung.

Chị Nguyễn Thị M Tr có đơn đề nghị Tòa án thu thập chứng cứ; Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Đ thu thập chứng cứ đối với anh H.

Tại biên bản làm việc ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ thể hiện: Tòa án đã tiến hành giao Thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh H đồng thời công khai các chứng cứ tài liệu do chị Tr cung cấp nhưng anh H không nhận cũng không ký vào biên bản giao nhận văn bản tố tụng mà chỉ nói miệng là chưa đồng ý ly hôn vào thời điểm hiện nay với lý do con còn nhỏ và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước cùng ông Trương Văn V - trưởng thôn 5, xã L, huyện Đ, tỉnh Bình Phước làm việc với ông Lê Đình T – chủ hộ của số nhà 163, tổ1, thôn 5, xã L, huyện Đ, tỉnh Bình Phước(là chú ruột của anh Lê Đình H):

Theo ông Lê Đình T cho biết thì ông là chú ruột của anh Lê Đình H, khoảng tháng 3/2017 anh H có vào gia đình ông ở tại số nhà 163, tổ 1, thôn 5, xã L, huyện Đ chơi sau đó thì ở lại đi làm công nhân chẻ điều nhưng ông không làm đăng ký tạm trú và ban quản lý thôn cũng không quản lý đối với anh H.

Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự với lý do anh H không đến Tòa án và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay chị Tr không có sự thay đổi, bổ sung , rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến phiên tòa cho gia đình anh H bởi vì anh H không có nơi cứ trú ổn định nhưng tại phiên tòa ngày 31/8/2017 Tòa án đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Hòa vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử giao cho gia đình anh H hợp lệ, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt. Vì vậy Tòa án căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh H.

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M Tr và anh Lê Đình H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Th, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Tr thì sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc vì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào dịp tết năm 2017 và cũng từ đó vợ chồng sống ly thân. Bà Ng là mẹ đẻ của anh H cũng thừa nhận vợ chồng anh H và chị Tra đã sống ly thân từ tết năm 2017 cho đến nay.

Đối với anh H, mặc dù đã được Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước thông báo về việc Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đang thụ lý đơn xin ly hôn của chị Tr nhưng anh H cũng không có ý thức hợp tác để trình bày nguyện vọng của mình mà chỉ nói miệng là chưa đồng ý ly hôn, không ký vào biên bản làm việc và không nhận văn bản tố tụng của Tòa án điều đó chứng tỏ anh H không nỗ lực và tìm mọi cách cải thiện mối

quan hệ vợ chồng mà việc anh H không phối hợp với Tòa án là chỉ gây cản trở khó khăn cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Như vậy tình cảm giữa chị Tr và anh H thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Tr được ly hôn anh H là phù hợp với tình trạng hôn nhân của anh chị như hiện nay.

Về con: Chị Nguyễn Thị M Tr và anh Lê Đình H có 01 con chung là cháu Lê Hồng Á, sinh ngày 15/01/2015, hiện nay cháu đang ở với chị Tr, chị Tr có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con, bà Ngoan có nguyện vọng muốn được nuôi cháu; anh H không có nguyện vọng hoặc ý kiến gì. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Lê Hồng Á cho đến thời điểm Tòa án xét xử vụ án thì cháu chưa đủ 36 tháng tuổi nên theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì phải giao con cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng nên cần giao cháu Lê Hồng Á cho chị Tr nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản: Chị Tr không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, 58 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 24; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M Tr được ly hôn anh Lê Đình H.

Về con: Công nhận cháu Lê Hồng Á, sinh ngày 15/01/2015 là con chung của chị Tr và anh H.

Giao cháu Lê Hồng Á cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H có quyền qua lại thăm con không ai được quyền ngăn cấm nhưng anh H cũng không được lạm dụng quyền thăm con làm ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng con của chị Tr.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị M Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) đống án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000

đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 5437 ngày 12 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

Chị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THA DS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND xã Th.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa